

Số: /KH-UBND

Đắk Tơ Lung, ngày tháng 06 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo (Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024)

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Kon Rẫy Về việc giao Kế hoạch thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

Ủy ban nhân dân xã Đắk Tơ Lung ban hành Kế hoạch thực hiện Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo (Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- Góp phần hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu của chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã trong năm 2024; giảm mạnh hộ cận nghèo, hạn chế tái nghèo và phát sinh hộ nghèo mới. Phát triển mô hình giảm nghèo trên địa bàn toàn xã đạt hiệu quả, thúc đẩy phát triển sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo.

- Chuyển đổi cơ cấu **cây trồng, vật nuôi**; đưa kỹ thuật mới, có hiệu quả kinh tế cao vào sản xuất, phát triển quy mô sản xuất, liên kết hợp tác sản xuất, từng bước hình thành và phát triển sản phẩm mang tính hàng hoá; góp phần nâng cao thu nhập, phát triển kinh tế, giảm nghèo **nhANH và bền vững**.

- Phát huy công khai, dân chủ trong tổ chức thực hiện, tăng tính chủ động và mở rộng sự tham gia, giám sát của cộng đồng, người dân trong công tác giảm nghèo.

II. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Trên địa bàn xã Đăk Tơ Lung.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2024.

III. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THỰC HIỆN.

1. Đối tượng được hỗ trợ

a) Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên phạm vi toàn xã; người dân sinh sống trên địa bàn huyện nghèo. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

Các dự án đa dạng sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo phải đảm bảo tối thiểu 50% người dân tham gia dự án là đối tượng hỗ trợ của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; trong đó, ưu tiên nguồn lực hỗ trợ thực hiện dự án có trên 70% người dân tham gia dự án là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, phụ nữ thuộc hộ nghèo.

b) Hộ gia đình, tổ, nhóm hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; trung tâm nghiên cứu, khoa học, công nghệ, kỹ thuật; cơ sở sản xuất, kinh doanh khác xây dựng, nhân rộng, phát triển mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế, thu nhập và chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật, mô hình giảm nghèo cho người nghèo. Ưu tiên hỗ trợ các mô hình, dự án giảm nghèo triển khai trên địa bàn huyện nghèo; mô hình, dự án giảm nghèo, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh do người khuyết tật, dân tộc thiểu số, phụ nữ, học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo chủ trì thực hiện.

c) Tạo điều kiện thuận lợi để người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn được tham gia thực hiện mô hình, dự án giảm nghèo.

2. Nội dung hỗ trợ thực hiện

a) Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn huyện nghèo.

b) Tập huấn, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ; dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm.

c) Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư, công cụ, máy móc, thiết bị, nhà xưởng sản xuất và điều kiện cơ sở vật chất; trong đó, ưu tiên sử dụng giống cây trồng, vật nuôi và những hàng hóa, dịch vụ khác do người dân trực tiếp sản xuất tại địa bàn triển khai dự án.

d) Hỗ trợ xúc tiến thương mại, tiếp cận thị trường, liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận

nghèo, hộ mới thoát nghèo, cộng đồng với hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

đ) Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

3. Phương thức hỗ trợ thực hiện

Các dự án đa dạng sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo trong Kế hoạch này được tổ chức thực hiện theo 03 phương thức hỗ trợ, gồm:

a) Phương thức hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị: Là phương thức hỗ trợ thông qua dự án, kế hoạch liên kết do đơn vị chủ trì liên kết hợp tác với các đối tượng liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hàng hóa, dịch vụ theo chuỗi giá trị.

b) Phương thức hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng: Là phương thức hỗ trợ cộng đồng dân cư thực hiện dự án, phương án phát triển sản xuất, dịch vụ do chính cộng đồng dân cư đề xuất và tổ chức thực hiện.

c) Phương thức hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ: Là phương thức hỗ trợ thông qua đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu lựa chọn cơ quan, đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện hoạt động hỗ trợ người dân sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí là 510.000.000 đồng (*Năm trăm mười triệu đồng chẵn*) được giao tại Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Kon Rẫy Về việc giao Kế hoạch thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Công chức Lao động-Thương binh và Xã hội phối hợp với Công chức Địa chính - NN xã:

- Chủ trì tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch; kiểm tra, giám sát thực hiện dự án theo nội dung dự án đã được phê duyệt; tham mưu cho UBND xã ký hợp đồng với đại diện cộng đồng dân cư.

- Hướng dẫn cộng đồng dân cư, tổ nhóm ...lựa chọn, xây dựng dự án và hộ gia đình có nhu cầu, đảm bảo đủ điều kiện tham gia dự án đa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo năm 2024; Hướng dẫn tổ cộng đồng quản lý, thanh toán và giải ngân vốn dựa trên kết quả nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành nội dung, hoạt động của dự án, phương án sản xuất theo tiến độ thực hiện. Đảm bảo nguồn vốn được sử dụng đúng mục đích, tránh thất thoát, đạt hiệu quả cao.

- Tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện dự án đa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo báo cáo Lãnh đạo UBND huyện và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân các văn bản của Trung ương, của tỉnh và huyện về chương trình MTQG GNBV năm 2024 và giai đoạn 2021-2025, các chính sách giảm nghèo, kế hoạch, dự án của địa phương.

2. Công chức Tài chính - Kế toán xã: Tham mưu UBND xã quản lý, cấp phát kinh phí, hướng dẫn tổ cộng đồng xây dựng dự toán; kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn vốn thực hiện dự án; thanh toán, quyết toán nguồn kinh phí thực hiện dự án đa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo theo quy định.

4. Cán bộ VH-XH xã: Tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân các văn bản của Trung ương, của tỉnh và huyện về chương trình MTQG GNBV năm 2024 và giai đoạn 2021-2025, các chính sách giảm nghèo, kế hoạch, dự án của địa phương trên hệ thống loa truyền thanh để mọi người dân trong xã biết.

5. Cán bộ thú y xã: Tham mưu cho lãnh đạo UBND xã trong việc lựa chọn cây, con giống đảm bảo chất lượng cho dự án đa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo; tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật, nhận biết và phòng chống các loại dịch bệnh cho các hộ tham gia dự án đạt hiệu quả. Phối hợp với công chức LĐ-TBXH, công chức Địa chính - NN xã kiểm tra giám sát trong suốt quá trình thực hiện dự án.

6. Ban quản lý các thôn:

- Tổ chức họp thôn đề xuất các nội dung thực hiện; Lựa chọn các hộ dân đủ điều kiện để tham gia dự án.

- Tuyên truyền cho người dân trong thôn biết kế hoạch triển khai thực hiện Dự án 2. Phối hợp với các ngành, đoàn thể của xã theo dõi, giám sát tổ cộng đồng thực hiện dự án cho đến khi kết thúc dự án.

6. Đề nghị Ủy ban MTQVN xã và các Ban ngành, đoàn thể: Theo dõi, giám sát tổ cộng đồng thực hiện dự án đảm bảo đúng đối tượng, quá trình thực hiện dự án phải công khai minh bạch.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết theo thẩm quyền, nếu vượt thẩm quyền báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động TB&XH huyện (b/c)
- TT. Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- CT, PCT UBND xã.
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Địa